

Số: 102/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 09 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vàng Seo M, sinh ngày 08/12/1988; địa chỉ nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Tuyên Quang CCCD số 002088010385 do Cục Cảnh sát về TTXH Bộ Công an cấp ngày 08/07/2021.

Bị đơn: Chị Giàng Thị S, sinh ngày 01/01/1987; địa chỉ nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Tuyên Quang, CCCD số 002187009892 do Cục Cảnh sát về TTXH Bộ Công an cấp ngày 25/6/2021.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 07 Điều 26; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn anh Vàng Seo M và bị đơn chị Giàng Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vàng Seo M và chị Giàng Thị S thuận tình ly hôn;

- Về việc nuôi con: Anh Vàng Seo M và chị Giàng Thị S thống nhất thỏa thuận giao cho anh V Seo Minh là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vàng Thị X, sinh ngày 10/10/2010 cho đến khi cháu X đủ 18 tuổi. Giao cho chị Giàng Thị S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vàng Minh H, sinh ngày 18/06/2008 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Sau khi ly hôn anh M, chị S có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con sau khi ly hôn anh M và chị S có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Anh Vàng Seo M và chị Giàng Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vàng Seo M tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000, đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí anh Vàng Seo M1 đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0000513 ngày 17/07/2025. Anh Vàng S1 Minh được hoàn trả 150.000, đồng tiền tạm ứng án phí chênh lệch

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (Đề thi hành);
- VKSND Khu vực 4, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Thuận Hòa, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang(Đề thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Xuân Đạt